

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày: 02-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Diễm Chi.
Ông Phạm Đình Duy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái L (tên gọi khác: Tèo lô), sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn T, xã T huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H (đã chết) và bà Ngô Thị T (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1976; con: 02 người, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1976;
Trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2020, Nguyễn Thái L (SN: 1974) ở thôn T – xã T – huyện T – tỉnh B, đến các bãi khai thác vàng ở Quảng Nam để mua xái vàng, L được người đàn ông (chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ) cho sử dụng heroin và chỉ chỗ mua ma

túy là người đàn ông tên K, khoảng 50 tuổi ở khu vực cầu bà Di thuộc huyện T – tỉnh B. Sau đó, L đến khu vực cầu vượt cầu Bà Di tìm người đàn ông tên K mua heroin về nhà sử dụng khoảng 4 lần (không nhớ ngày cụ thể).

Khoảng 16h 30 phút ngày 14/11/2020, trên đường đi từ huyện H về nhà, L điều khiển xe mô tô BKS 77H1 – 031.49 đến khu vực cầu Bà Di để tìm gặp K mua heroin về sử dụng. L điều khiển xe mô tô đi dạo quanh khu vực cầu vượt, thấy K đang đứng gần vòng xoay phía đông cầu vượt cầu Bà Di. L đến gần hỏi “Có đồ không lấy cho em một triệu” và đưa cho K số tiền 1.000.000 đồng. K đưa lại cho L một vỏ gói thuốc lá màu vàng, hiệu White Horse, bên trong có chứa hai gói giấy màu trắng dạng hình chữ nhật, kích thước lần lượt là (03 x 02)cm và (3,2 x 02) cm. L cất vỏ thuốc lá có chứa hai gói giấy có chứa ma túy vào túi quần trước bên trái rồi điều khiển xe đi về nhà. Trên đường đi đến đoạn huyện A – tỉnh B, L dừng lại lấy một phần heroin trong một gói giấy ra để sử dụng bằng cách bỏ heroin lên giấy bạc gói thuốc lá, dùng bật lửa hơ mặt dưới giấy bạc cho heroin bốc hơi lên rồi hít vào. Phần heroin còn lại L để trong gói giấy cất vào vỏ bao thuốc lá rồi bỏ vào túi quần trước bên trái rồi điều khiển xe về nhà. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi vừa về đến nhà thì bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 gói giấy có chứa bột màu trắng nghi là ma túy; 01 vỏ gói thuốc lá màu vàng hiệu White Horse và 02 bật lửa.

Kết quả kiểm tra nước tiểu xác định Lg dương tính với chất ma túy loại heroin.

Ngày 14/11/2020, Cơ quan CSĐT – Công an huyện T trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh B giám định. Ngày 18/11/2020, Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh B có kết luận giám định số 314/PC09: chất bột màu trắng đựng bên trong một gói giấy màu trắng, hình chữ nhật, kích thước (03 x 02)cm là ma túy có khối lượng 0,1084 gam là Heroin; chất bột màu trắng đựng bên trong một gói giấy màu trắng, hình chữ nhật, kích thước (3,2 x 02) cm là ma túy có khối lượng 0,0790 gam là Heroin.

Vật chứng Cơ quan CSĐT – Công an huyện T thu giữ được:

- 01 (một) gói giấy màu trắng, hình chữ nhật, kích thước (03 x 02)cm, bên trong chứa ma túy, có khối lượng 0,1084 gam Heroine.
- 01 (một) gói giấy màu trắng, hình chữ nhật, kích thước (3,2 x 02)cm, bên trong chứa ma túy, có khối lượng 0,0790 gam Heroine.
- 02 (hai) bật lửa cùng kích thước (8,8 x 1,5 x 0,6) cm, 01 cái màu tím, 01 cái màu xanh.
- 01 vỏ gói thuốc lá hiệu WHITE HORSE màu vàng.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 07/CT – VKSTS ngày 08/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái L từ 12 đến 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Về xử lý lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án:

- 01 (một) bì thư dán kín niêm phong có 05 dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B”, trên bì thư có ghi chữ và số:

+ CÔNG AN TỈNH B

+ Số: 314/PC09

+ Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định

0,0922 gam mẫu A1; 0,0680 gam mẫu A2 còn lại sau giám định.

- 02 (hai) bật lửa cùng kích thước (08x2,2x01)cm, một cái màu tím, một cái màu xanh.

- 01 (một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu White Horse, màu vàng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và Công an huyện T).

Lời nói sau cùng của bị cáo: đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực

hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/11/2020, trên đường đi từ huyện H về nhà, bị cáo Nguyễn Thái L điều khiển xe mô tô biển số 77H1 - 03149 đến khu vực cầu Bà Di mua 2 gói Heroin, giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông tên K (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) cất vào trong túi quần để sử dụng. Trên đường về, bị cáo đã dừng ở ven đường lấy 01 gói ra sử dụng một ít, còn lại bỏ vào túi quần cất để dành sử dụng. Đến khoảng 18 giờ ngày 14/11/2020, khi vừa về đến nhà ở tại thôn T, xã T, huyện T thì bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Nguyễn Thái L gồm: 02 gói giấy có chứa bột màu trắng nghi là ma túy; 01 vỏ gói thuốc lá màu vàng hiệu White Horse và 02 bật lửa.

Tại Bản kết luận giám định số 314/PC09 ngày 18/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

- Chất bột màu trắng đựng bên trong một gói giấy màu trắng, hình chữ nhật, kích thước (3 x 2)cm ghi thu của Nguyễn Thái L (ký hiệu A1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1084 gam là (loại): Heroin;

- Chất bột màu trắng đựng bên trong một gói giấy màu trắng, hình chữ nhật, kích thước (3,2 x 2)cm ghi thu của Nguyễn Thái L (ký hiệu A2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0790 gam là (loại): Heroin.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thái L đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy, loại Heroin, có tổng trọng lượng là 0,1874 gam để sử dụng nên đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo L là người đã trưởng thành, đủ năng lực trách nhiệm hình sự; lẽ ra bị cáo phải tuân thủ mọi quy tắc xử sự, các quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước nhưng bị cáo lại cố ý mua ma túy, loại Heroin cất giữ để sử dụng, với trọng lượng là 0,1874 gam.

Hành vi của bị cáo không những gây hại đến sức khỏe của chính bản thân mình mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Hơn nữa, hiện nay trên địa bàn huyện T, tình hình thanh thiếu niên mua ma túy để sử dụng xảy ra ngày càng nhiều, phức tạp, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt

bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) bì thư dán kín niêm phong có 05 dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B”, trên bì thư có ghi chữ và số:

+ CÔNG AN TỈNH B

+ Số: 314/PC09

+ Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định

0,0922 gam mẫu A1; 0,0680 gam mẫu A2 còn lại sau giám định.

- 02 (hai) bật lửa cùng kích thước (08x2,2x01)cm, một cái màu tím, một cái màu xanh.

- 01 (một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu White Horse, màu vàng.

Đây là tang vật của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và Công an huyện T).

[6] Đối với đối tượng tên K có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Thái L vì không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có đủ căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thái L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái L 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/11/2020.

* Về xử lý lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư dán kín niêm phong có 05 dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B”, trên bì thư có ghi chữ và số:

+ CÔNG AN TỈNH B

+ Số: 314/PC09

+ Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định

0,0922 gam mẫu A1; 0,0680 gam mẫu A2 còn lại sau giám định.

- 02 (hai) bật lửa cùng kích thước (08x2,2x01)cm, một cái màu tím, một cái màu xanh.

- 01 (một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu White Horse, màu vàng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và Công an huyện T).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thái L phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

* Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Đường sự vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bộ phận HSNVCS Công an huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phạm Thị Phương Thảo